

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 256/2022/HSST

Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Ân.
- Bà Phạm Thị Hồng Lài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Vân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; giới tính: Nam; sinh năm 1991; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B17/35 tổ 60, ấp 1A, xã Bình H, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số hẻm B3, tổ 118, ấp 2A, xã Bình H, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bé B và bà Nguyễn Thị U; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 08/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 183/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/01/2022, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung vào ngày 18/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 29/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công xã An Phú T1 tiến hành kiểm tra Nguyễn Thanh T đang dừng xe mô tô biển số 61R2-5321 trước quán cà phê Ngọc Gi, tổ 9, ấp 1, xã An Phú T1, huyện Bình Ch có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an

phát hiện trong cốp xe của T có một bịch nylon đựng khẩu trang y tế, bên trong bịch nylon có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai nhận là ma túy tổng hợp cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người khác. Do đó, Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở làm việc. Qua xét nghiệm nhanh, T dương tính với ma túy. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý (bút lục số 01->10).

Kết luận giám định số 3804/KL-KTHS ngày 07/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: *“Tinh thể không màu trong gói nylon thu giữ của Nguyễn Thanh T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0451gam, loại Methamphetamine”* (bút lục số 22).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, T khai nhận nguồn gốc ma túy T bán là do T mua của người đàn ông tên M (không rõ lai lịch) rồi mang về bán lại cho con nghiện để kiếm lời. Cụ thể như sau: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2022, T đang ở nhà trọ tại nhà không số, tổ 118, ấp 2A, xã Bình H, huyện Bình Ch thì có bạn tên thường gọi là Ch (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi vào sim số 079.551.5411 của T để giới thiệu người mua ma túy cho T, và cho số điện thoại của T, T đồng ý. Khoảng 10 phút sau, có người đàn ông (không rõ lai lịch) gọi vào sim số điện thoại của T hỏi mua hộp 10 ma túy đá, T đồng ý bán với giá 4.300.000 đồng và cả hai hẹn giao ma túy ở khu vực quán cà phê Ngọc Gi gần cầu vượt Nguyễn Văn L, ấp 1, xã An Phú T1, huyện Bình Ch. Do không có sẵn ma túy nên T gọi điện thoại cho bạn tên M (không rõ lai lịch) mua 4.000.000 đồng ma túy, M đồng ý và hẹn giao ma túy gần quán cà phê Ngôn T2, đường Nguyễn Văn L, ấp 2A, xã Bình H, huyện Bình Ch. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 61R2-5321 đến điểm đã hẹn, M đưa cho T 01 bịch đựng khẩu trang y tế, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, T cất vào trong cốp xe mô tô và hẹn với M khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền cho M, Minh đồng ý. Lúc này, T điều khiển xe mô tô đến trước quán cà phê Ngọc Gi như đã hẹn trước đó để bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, T còn khai nhận biết Minh hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng và T đã nhiều lần mua ma túy của Minh để sử dụng cho bản thân. Ngày 29/6/2022 là lần đầu tiên T mua ma túy của Minh để bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 11 năm đến 12 năm tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền là 20.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử lý theo quy định.

2. Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi như trên, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Thanh T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T đã có hành vi cất giữ một gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0451 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác để hưởng lợi thì bị bắt quả tang vào ngày 29/6/2022 tại trước quán cà phê Ngọc Gi, tổ 9, ấp 1, xã An Phú T1, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng, bản thân bị cáo đã từng có tiền án bị xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy nhiên bị cáo không biết ăn năn hối cải lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, gieo rắc ma túy trong cộng đồng, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe bản thân và sức khỏe của cộng đồng, nên xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời buộc bị cáo nộp phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của M (không rõ lai lịch) trước ngày bị bắt để sử dụng nhưng do không rõ nhân thân lai lịch của người bán, không thu giữ được ma túy trong các lần này nên không đủ cơ sở xử lý T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người đàn ông tên “M” đã bán ma túy cho T và “Ch” là người giới thiệu người nghiện mua ma túy của T: Do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét, khi có cơ sở sẽ điều tra xử lý sau.

[7] Đối với sim số điện thoại của đối tượng sử dụng liên lạc mua bán ma túy với T: Do T làm rơi điện thoại khi bị Công an phát hiện nên điện thoại bị hư hỏng, không sử dụng được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn xác minh thông tin chủ thuê bao 079.551.5411, danh sách cuộc gọi đến, cuộc gọi đi liên quan đến thuê bao trên liên quan đến vụ án nhưng đến nay chưa có kết quả (Bút lục số 61, 86 -> 88).

[8] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 10,0451gam, loại Methamphetamine. Xét đây là vật chứng cất tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imei1: 354556/10/133829/4, imei2 354557/10/133829/2 cùng 01 sim số thuê bao 079.5515.411 mà T thừa nhận sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bịch nylon (đựng khẩu trang y tế); 02 (hai) khẩu trang y tế màu xanh.

- Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đăng báo thông tin tìm chủ sở hữu theo quy định trong thời hạn 06 (sáu) tháng, hết thời hạn thông báo mà không có chủ sở hữu liên hệ thì tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 62R2-5321, số máy 16S2-098095, số khung RLCS16S209Y098914. Kết quả xác minh, xe mô tô trên do ông Đinh Việt D đứng tên giấy đăng ký xe. Qua làm việc, ông D khai mua xe vào năm 2009 đến năm 2012 thì bán lại cho người tên Tuấn (không rõ lai lịch) kèm giấy tờ xe. Hiện ông D không còn lưu giữ giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, T khai nhận nguồn gốc xe mô tô trên là do T mượn của bạn tên Nghĩa (không rõ lai lịch) vào đầu tháng 02/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng đến nay chưa có kết quả (bút lục số 26->31, 74, 75, 86, 87)

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và đề nghị về xử lý vật chứng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh T 12 (Mười hai) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2022.

Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 10,0451gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bịch nylon (đựng khẩu trang y tế) và 02 (hai) khẩu trang y tế màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imei1: 354556/10/ 133829/4, imei2 354557/10/133829/2 cùng 01 sim số thuê bao 079.5515.411 mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đăng báo thông tin tìm chủ sở hữu theo quy định trong thời hạn 06 (sáu) tháng, hết thời hạn thông báo mà không có chủ sở hữu liên hệ thì tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 62R2 – 5321, số máy 16S2 - 098095, số khung RLCS16S209Y098914.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền

